

Bản án số: 32/2021/HS- ST
Ngày: 23 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiu
2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, thông báo thay đổi thời gian xét xử đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1997 tại huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn K, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Xuân Đ1 và bà Nguyễn Thị Đ2; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Ngô Quang T, sinh năm 2000 tại huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Ngô Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022, chuyển tạm giam từ ngày 07/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

1. Cháu Nguyễn Đắc Hoàng P, sinh năm 2005.
2. Anh Trần Minh P1, sinh năm 2001
3. Chị Phạm Thị Thùy T3, sinh năm 2003
4. Chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1998
5. Chị Hoàng Thị T5, sinh năm 2000.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo Đ, T. Vắng mặt những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân Đ và Ngô Quang T có mối quan hệ quen biết xã hội. Tối ngày 03/01/2022 Đ liên hệ với đối tượng Trần Văn C, sinh năm 1996 ở thôn Q, xã C, huyện T qua ứng dụng Massager hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy Ketamine của C, Cường đồng ý. C mang gói ma túy Ketamine đựng trong 02 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm bọc trong cuộn giấy vệ sinh màu trắng để ở ven đường khu vực C thuộc thị trấn T rồi gọi điện thoại cho Đ ra lấy. Đ đi một mình ra khu vực C lấy ma túy mang về phòng trọ của mình ở khu trung tâm thương mại 19-8 ở khu L, thị trấn T cất giấu dưới đệm trên gác xép phòng ngủ. Sau đó, Đ cùng bạn là anh Nguyễn Đắc Hoàng P, sinh năm 2005 ở thôn K, xã C, huyện T đi ăn đêm ở khu vực chợ Y, thị trấn T, huyện T. Khoảng 22 giờ ngày 03/01/2022 tại quán ăn đêm, Đ gặp T, Đ rủ T "tý về nhà anh chơi ke không", T hiểu Đ rủ T về phòng trọ của Đ sử dụng ma túy loại Ketamine, T đồng ý. Đ gọi điện qua ứng dụng Masseger cho bạn là chị Trần Minh P1, sinh năm 2001, HKTT: thôn H, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái thuê trọ tại phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương rủ chị P1 đến phòng trọ của Đ cùng sử dụng ma túy. Chị P1 đồng ý và rủ chị Phạm Thị Thùy T3, sinh năm 2003, HKTT: thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương ở cùng phòng trọ đi cùng, chị T3 đồng ý. Đ gọi xe taxi của anh Nguyễn Đắc K, sinh năm 1984 ở khu L, thị trấn T, huyện T cùng T đi từ thị trấn T đến thành phố H đón chị P1 và chị T3 rồi cả nhóm Đ, T, P1, T3 về phòng trọ của Đ ở thị trấn T. Trên đường về Đ gọi điện cho Trần Văn C hỏi mượn loa để nghe nhạc khi sử dụng ma túy, cả nhóm đến phòng trọ của C ở thôn L, xã V, huyện T, Đ xuống xe vào lấy loa rồi cả nhóm về phòng trọ của Đ. Khoảng 0 giờ 20 phút khi về đến phòng trọ, Đ dẫn T, P1, T3 lên gác xép phòng ngủ của Đ. Tại đây, Đ lấy 01 đĩa sứ có sẵn tại phòng, lấy ma túy Ketamine Đ cất giấu trước đó dưới đệm, cho ma túy ra đĩa rồi Đ sử dụng thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Xuân Đ nghiền nhỏ ma túy dạng tinh thể thành bột. Đ đưa cho P1 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng bảo P1 cuộn thành ống hút để hít Ketamine, Đ cắm loa bảo P1 mở nhạc từ điện thoại của P1 rồi Đ mở đèn laze nhiều màu có sẵn trong phòng. Sau khi chuẩn bị xong, Đ dùng thẻ ATM chia Ketamine thành các đường thẳng dài khoảng 5cm, Đ sử dụng đầu tiên bằng cách dùng ống hút cuộn bằng tờ tiền hít trực tiếp vào mũi, sau đó lần lượt P1, T, T3 sử dụng Ketamine. Sau khi mỗi người sử dụng một lượt Ketamine, có người nói "không có kẹo không lên được" thì T rủ Đ đi sang nhà anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 2004 ở thôn T, xã M, huyện T lấy kẹo (ma túy loại MDMA) do T để ở đây trước đó. T gọi điện cho anh S nói sang nhà S lấy đồ hôm trước để ở nhà S rồi xuống tầng 1 phòng trọ của Đ lấy xe máy nhãn hiệu Wave Victoria 50cc màu đen BKS 34AA-225.xx anh P (xe của anh Nguyễn Đắc C, sinh năm 1977 ở thôn K, xã C, huyện T) để ở tầng 1 chở Đ đi sang nhà S. Khi đến nhà S, T đi một mình vào nhà thấy S đang nằm ngủ, T mở tủ quần áo lấy 01 viên ma túy loại MDMA bọc trong giấy vệ sinh để trong túi giấy màu xám đút vào túi quần phía sau bên phải rồi ra ngoài chở Đ về phòng trọ của Đ. Khi về đến cửa phòng trọ của Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả

tang, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải chiếc quần T đang mặc 01 cuộn giấy màu trắng mở bên trong có 01 viên nén hình trái tim màu xám kích thước 1x1x0,5cm, T khai nhận đây là viên ma túy tổng hợp T mua được trước đó cất giấu để sử dụng. Kiểm tra trên gác xép phòng trọ của Nguyễn Xuân Đ có Trần Minh P1, Phạm Thị Thùy T3; phát hiện, thu giữ bên cạnh vị trí P1, T3 trên mặt đệm có 01 đĩa sứ màu trắng kích thước 28x19,5cm trên mặt đĩa có chất bột màu trắng, dưới đệm có 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng cùng nhiều dụng cụ, công cụ để sử dụng ma túy khác (bút lục số 01-08).

Tại Bản kết luận giám định số 140 ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định: 01 viên nén hình trái tim màu xám trong cuộn giấy trắng được niêm phong trong phong bì đánh số 01 ghi thu của Ngô Quang T gửi giám định có khối lượng là 0,519g (không phẩy năm trăm mười chín gam) là ma túy, loại MDMA; Chất bột màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 02 gửi đến giám định có khối lượng là 0,167g (không phẩy một trăm sáu mươi bảy gam) là ma túy, loại Ketamine; Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 03 gửi đến giám định có khối lượng là 0,571g (không phẩy năm trăm bảy mươi một gam) là ma túy, loại Ketamine. (bút lục số 15-16).

Tại Bản kết luận giám định số 53 ngày 11/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine trong các mẫu ghi họ, tên Phạm Thị Thùy T3, Trần Minh P1 và Nguyễn Xuân Đ gửi giám định; Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và Ketamine trong các mẫu ghi họ, tên Ngô Quang T gửi giám định (bút lục số 40).

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTK, ngày 26 /5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;
- Bị cáo Ngô Quang T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Ngô Quang T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Nguyễn Xuân Đ, xử phạt Đ từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2022; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Ngô Quang T, xử phạt T từ 13-15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2022. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 04/01/2022 tại phòng trọ của mình ở khu trung tâm thương mại 19-8 thuộc khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Xuân Đ tổ chức cho Ngô Quang T, Trần Minh P1, Phạm Thị Thùy T3 sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hồi 0 giờ 50 phút ngày 04/01/2022 tại trước cửa phòng trọ của Nguyễn Xuân Đ ở khu trung tâm thương mại 19-8 thuộc khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Ngô Quang T đang mặc 0,519g ma túy là MDMA.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Xuân Đ có ông bà nội được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương, bản thân bị cáo được Lữ đoàn thông tin 26 tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến; bị cáo Ngô Quang T có ông nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhưng vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,466g ma túy loại MDMA hoàn lại sau giám định đánh số T1, 01 cuộn giấy trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 0,120g ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định đánh số T2, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 0,497g ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định đánh số T3,

01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 02 loa nhãn hiệu Genius màu đen đều có KT 15x10x7,7cm; 01 đèn Led màu trắng có 8 cạnh bằng nhau dài 6cm, cao 5,8cm; 01 đèn led hình trụ màu xám đường kính 16cm cao 8,5cm; 01 đèn laser màu xanh kích thước 10,5x9,5cm; 01 đèn xoay màu đen hình trụ đường kính 7,5cm; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Xuân Đ và 03 vỏ đầu lọc thuốc lá

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng cũ đã qua sử dụng màn hình bị nứt lắp sim 0969.605.xxx cho Trần Minh P1; 01 điện thoại Iphone XS màu vàng lắp sim số 0965.483.xxx có ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong cho Ngô Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 vỏ màu đen lắp 02 sim số 0967.924.xxx và 0564.354.xxx cho Nguyễn Xuân Đ.

[8] Trong vụ án, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân Đ, Ngô Quang T, Trần Minh P1, Phạm Thị Thùy T3, ngày 09/3/2022, Công an huyện tứ Kỳ đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51, 52, 53, 54 là đúng quy định của pháp luật. Đối với đối tượng Trần Văn C bán ma túy cho Nguyễn Xuân Đ, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa truy tìm, làm việc được với C, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Hồng S không biết T để ma túy tại nhà mình nên không đặt ra xử lý. Đối với anh Nguyễn Đắc C không biết T sử dụng xe máy của mình đi lấy ma túy nên không đặt ra xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"
- Bị cáo Ngô Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1.1. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân Đ và bị cáo Ngô Quang T.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2022

- Xử phạt bị cáo Ngô Quang T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 0,466g ma túy loại MDMA hoàn lại sau giám định đánh số T1, 01 cuộn giấy trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 0,120g ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định đánh số T2, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 0,497g ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định đánh số T3, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật; 02 loa nhãn hiệu Genius màu đen đều có KT 15x10x7,7cm; 01 đèn Led màu trắng có 8 cạnh bằng nhau dài 6cm, cao 5,8cm; 01 đèn led hình trụ màu xám đường kính 16cm cao 8,5cm; 01 đèn laser màu xanh kích thước 10,5x9,5cm; 01 đèn xoay màu đen hình trụ đường kính 7,5cm; 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục kích thước 28 x 19,5 cm; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Xuân Đ.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng cũ đã qua sử dụng màn hình bị nứt lắp sim 0969.605.xxx cho chị Trần Minh P1; 01 điện thoại Iphone

XS màu vàng lắp sim số 0965.483.xxx có ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong cho bị cáo Ngô Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 vỏ màu đen lắp 02 sim số 0967.924.xxx và 0564.354.xxx và 01 thẻ ATM Vietcombank mang tên Nguyễn Xuân Đ cho Nguyễn Xuân Đ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 16/6/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật số 97/2015 về phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016 của UBND tỉnh Hải Dương ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Xuân Đ và bị cáo Ngô Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/6/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chìu Nguyễn Thanh Hải

Nguyễn Xuân Thành

